

KẾ HOẠCH

V/v Triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/HĐĐ, ngày 05/9/2023 của Hội đồng Đội tỉnh Đắk Nông về việc triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023-2024.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thiếu nhi thông qua hoạt động phong trào trong giai đoạn mới, phát huy những kết quả đạt được của phong trào “Kế hoạch nhỏ”, Hội đồng Đội huyện Krông Nô xây dựng Kế hoạch triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Tập trung đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào, thông qua đó giáo dục ý thức tiết kiệm, trách nhiệm cộng đồng, thúc đẩy thiếu nhi tích cực tham gia các hoạt động mang lại lợi ích xã hội trên địa bàn toàn huyện.

- Đa dạng hóa các hình thức triển khai phong trào, phát huy tinh thần “*Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*” tạo điều kiện cho mỗi em đội viên, thiếu nhi được tham gia phong trào bằng nhiều hình thức khác nhau, với mục tiêu cao nhất là giáo dục và hình thành cho các em giá trị tốt đẹp của tình yêu lao động, ý thức cộng đồng.

- Tăng cường sự chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau giữa các em đội viên, thiếu nhi, giữa các đơn vị, khu vực, thông qua phong trào từng bước giúp đỡ thiếu nhi các vùng khó khăn có điều kiện vượt khó vươn lên, hình thành mạng lưới hỗ trợ lẫn nhau trong thiếu nhi và phụ trách toàn huyện.

- Thông qua phong trào từng bước đổi mới, nâng cao sức thu hút, tính hấp dẫn của công tác Đội và phong trào thiếu nhi. Thành quả phong trào được sử dụng để từng bước xây dựng, kiến thiết các điều kiện cơ sở vật chất cho công tác Đội và phong trào thiếu nhi huyện nhà.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Nội dung

Tổ chức để đội viên, thiếu nhi thực hành tiết kiệm thông qua hoạt động hằng ngày, thường xuyên tại trường, lớp, gia đình; tự nguyện quyên góp các sản phẩm phế liệu, hoặc lao động để tạo nguồn kinh phí xây dựng, thực hiện các công trình măng non trong nhiệm kỳ, trong đó tập trung vào các công trình để hỗ trợ

thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, trao tặng các điểm sinh hoạt, vui chơi cho thanh thiếu nhi.

2. Tuyên truyền về phong trào

Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung, phương thức triển khai phong trào, tạo sự đồng thuận, thống nhất nhận thức về phong trào “Kế hoạch nhỏ”, tập trung vào đội viên, thiếu niên, nhi đồng; phụ huynh học sinh; giáo viên. Tổ chức tuyên truyền thông qua một số phương thức sau:

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông trực quan (*infographic, motion graphic, video clip, bài hát...*) về lịch sử, tên gọi, ý nghĩa, nội dung, phương thức triển khai phong trào và kết quả thực hiện phong trào, tập trung giới thiệu các công trình măng non tiêu biểu đã thực hiện từ phong trào “Kế hoạch nhỏ” như các công trình của địa phương, đơn vị...

- Tăng cường đăng tải hoạt động của Hội đồng Đội các cấp trong triển khai phong trào; giới thiệu những cách làm hay, mô hình hiệu quả, từ đó thu hút sự quan tâm, hỗ trợ, tạo động lực thúc đẩy phong trào trên hệ thống báo chí, website, fanpage của Đoàn, Đội.

- Các liên đội có hình thức tuyên truyền trực quan về phong trào trên bảng tin hoặc qua các buổi phát thanh măng non, câu lạc bộ tuyên truyền măng non. Thường xuyên lồng ghép thông tin về phong trào trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chi đội, liên đội, câu lạc bộ, đội, nhóm và các hoạt động khác do nhà trường hoặc liên đội tổ chức.

- Phối hợp các cơ quan báo chí, truyền hình xây dựng các tuyến tin, bài giới thiệu, tuyên truyền về phong trào, các hoạt động, giải pháp hiệu quả trong triển khai phong trào.

3. Hình thức triển khai phong trào

Các chi đội, liên đội triển khai, hướng dẫn đội viên, thiếu nhi tham gia phong trào thông qua một hoặc nhiều phương thức, cụ thể:

3.1. Thông qua quyên góp của đội viên, thiếu nhi

- Tổ chức để đội viên, thiếu nhi quyên góp giấy vụn, phế liệu, vỏ chai nước, vỏ lon nước ngọt... (sản phẩm quyên góp phải có giá trị tái sử dụng, thời gian lưu sản phẩm không gây ảnh hưởng đến môi trường) hoặc quyên góp sách, truyện, đồ chơi, quần áo... còn sử dụng được. Mỗi liên đội bố trí 01 khu vực tập kết đồ quyên góp từ phong trào, phân thành từng loại tùy thuộc tính chất và mục đích sử dụng. Các liên đội không bố trí được địa điểm tập kết thì quy định thời gian để chi đội, đội viên, thiếu nhi nộp sản phẩm về.

- Sau khi thu gom, liên đội tổ chức phân loại. Đối với sách truyện, đồ chơi, quần áo và các vật phẩm còn giá trị sử dụng, liên đội tổ chức trao tặng cho các đội

viên, thiếu nhi khó khăn hoặc các đơn vị kết nghĩa. Đối với giấy vụn, phế liệu, liên đội xử lý để tạo nguồn kinh phí thực hiện các nội dung của phong trào.

3.2. Thông qua lao động của đội viên, thiếu nhi

- Các đơn vị tùy điều kiện thực tế tổ chức để đội viên, thiếu nhi lao động, như trồng rau, nuôi gia súc, gia cầm, làm các sản phẩm thủ công (ưu tiên các sản phẩm sử dụng vật dụng tái chế); làm vệ sinh trong khuôn viên nhà trường...

- Tổ chức ngày hội, hội chợ để trưng bày và bán các sản phẩm thông qua lao động của thiếu nhi; hoặc báo cáo Ban Giám hiệu nhà trường trích một phần kinh phí trong công tác vệ sinh để tạo nguồn kinh phí thực hiện các nội dung của phong trào.

3.3. Thông qua các hoạt động tiết kiệm khác của thiếu nhi

- Các liên đội có thể chủ động triển khai các mô hình hoạt động tiết kiệm khác của thiếu nhi, như *nuôi heo đất giúp bạn đến trường, hũ gạo tình thương...* phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đảm bảo mục đích, tôn chỉ của phong trào, có ý nghĩa giáo dục thiếu nhi.

- Các hoạt động tiết kiệm khác được quyên góp để hỗ trợ, giúp đỡ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức trao tặng trong dịp Trung thu, Tết nguyên đán...

3.4. Một số lưu ý

- Chỉ vận động, khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để thiếu nhi tham gia phong trào với hình thức phù hợp với điều kiện của bản thân, gia đình. Không bắt buộc thiếu nhi đóng góp kế hoạch nhỏ nếu các em không có điều kiện tham gia. Việc biểu dương thiếu nhi tích cực tham gia phong trào phải trên cơ sở tính tích cực, chủ động, thường xuyên làm kế hoạch nhỏ của các em, tuyệt đối không dựa vào số lượng đóng góp để tuyên dương.

- Tuyệt đối không yêu cầu thiếu nhi nộp tiền mặt thay cho phế liệu (*trừ hình thức nuôi heo đất*); không áp đặt chỉ tiêu đóng góp của thiếu nhi; không để thiếu nhi mua giấy vụn, phế liệu bên ngoài, hoặc nộp những sản phẩm không phải phế liệu (*giấy trắng, đồ uống chưa sử dụng...*).

- Tùy tình hình thực tế, các Liên đội tổ chức các hoạt động lao động phải đảm bảo tuyệt đối an toàn, không chạy theo thành tích mà chú trọng ý nghĩa giáo dục.

III. PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ

1. Tỷ lệ trích nộp

Cấp Liên đội 70%; Cấp huyện, thành phố 20%; Cấp tỉnh 10% theo Kế hoạch 01-KH/HĐĐ, ngày 05/9/2023 của Hội đồng Đội tỉnh Đắk Nông về triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023 - 2024.

2. Nội dung sử dụng

2.1. Cấp Liên đội

- Sử dụng 70% kinh phí trên tổng kinh phí 100% kinh phí nhằm trang bị tài liệu, sổ sách, hỗ trợ cho đội viên, thiếu nhi tại liên đội có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi; mua sắm trang thiết bị, tài liệu phục vụ hoạt động Đội.

- Trích nộp về Hội đồng Đội cấp huyện 30%; (Trong đó: Cấp huyện giữ lại 20% và trích nộp về Cấp tỉnh 10% theo Kế hoạch 01-KH/HDD, ngày 5/9/2023 của Hội đồng Đội tỉnh Đắk Nông về triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023 - 2024).

2.2. Hội đồng Đội huyện:

Hội đồng Đội cấp huyện sử dụng 20% để hỗ trợ cho đội viên, thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi trên địa bàn huyện; mua sắm trang thiết bị, tài liệu phục vụ hoạt động Đội tặng các Liên đội hoặc các công trình phù hợp có liên quan đến Đội và một số hoạt động khác....

2.3. Hội đồng Đội tỉnh:

Sử dụng 10% kinh phí đóng góp để xây dựng các công trình măng non, công trình vì đàn em thân yêu, và các công trình khác phù hợp với thiếu nhi tỉnh Đắk Nông.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Đồng đội huyện.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ huyện đoàn, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiến hành tổ chức triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” đến 100% Liên đội trên địa bàn để đạt kết quả cao.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Liên Đội triển khai hiệu quả, thiết thực phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2024.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc sử dụng kinh phí từ phong trào đảm bảo sử dụng vào các hoạt động; trang bị cơ sở, vật chất, trồng Đội, sách nghiệp vụ, khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc trong thực hiện phong trào.

- Phân bổ chỉ tiêu phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2024.

2. Đối với Liên đội

- Chủ động xây dựng Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị mình.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về ý nghĩa và mục đích của phong trào tới các đội viên, thiếu niên, nhi đồng, Ban Giám hiệu nhà trường và Phụ huynh học sinh.

- Triển khai thực hiện và sử dụng có hiệu quả kinh phí từ phong trào nhằm mang lại ý nghĩa tích cực trong công tác chăm lo cho đội viên, thiếu nhi.

- Trích nộp kinh phí về Hội đồng Đội huyện Krông Nô trước ngày **18/3/2024** (có bảng phân bổ chỉ tiêu phong trào “kế hoạch nhỏ” năm học 2023 - 2024 kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2024 của Hội đồng Đội huyện Krông Nô, đề nghị các Liên đội triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Đội tỉnh ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hội đồng Đội huyện;
- 30 Liên đội trường học.
- Lưu: VP, HĐTN.

TM. HỘI ĐỒNG ĐỘI HUYỆN



Ngô Doãn Nam

HỘI ĐỒNG ĐỘI TỈNH ĐẮK NÔNG
HỘI ĐỒNG ĐỘI HUYỆN KRÔNG NÔ

ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

Krông Nô, ngày 05 tháng 3 năm 2024

BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU
PHONG TRÀO “KẾ HOẠCH NHỎ” NĂM HỌC 2023 - 2024

(Bảng phân bố kèm theo Kế hoạch số: 02-KH/HĐĐ, ngày 05/3/2024 của Hội đồng Đội huyện Krông Nô)

Để đảm bảo tính khách quan trong quá trình triển khai và trích nộp phong trào “Kế hoạch nhỏ”, căn cứ vào số liệu tổng số đội viên, thiếu niên, nhi đồng do các Liên đội cung cấp (tính đến tháng 3/2024), Hội đồng Đội huyện phân bổ chỉ tiêu cho từng Liên đội, cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Liên đội	Tổng số đội viên, thiếu niên, nhi đồng	Chỉ tiêu thu KHN (3 Kg phế liệu/học sinh)	Đơn giá/kg	Tổng số tiền VNĐ (100%)	Số tiền giữ lại tại Liên Đội (70%)	Số tiền trích nộp về huyện (30%)
1	TH Lê Thị Hồng Gấm	706	2118	1,200	2.541.600	1.779.120	762.480
2	TH Kim Đồng	827	2481	1,200	2.977.200	2.084.040	893.160
3	TH Võ Thị Sáu	537	1611	1,200	1.933.200	1.353.240	579.960
4	TH Ngô Gia Tự	200	600	1,200	720.000	504.000	216.000
5	TH Lê Lợi	382	1146	1,200	1.375.200	962.640	412.560
6	TH Nguyễn Thị Minh Khai	508	1524	1,200	1.828.800	1.280.160	548.640
7	TH Phan Bội Châu	335	1005	1,200	1.206.000	844.200	361.800
8	TH Bế Văn Đàn	336	1008	1,200	1.209.600	846.720	362.880

9	TH Nguyễn Văn Bé	400	1200	1,200	1.440.000	1.008.000	432.000
10	TH Lê Hồng Phong	351	1053	1,200	1.263.600	884.520	379.080
11	TH Lê Văn Tám	1000	3000	1,200	3.600.000	2.520.000	1.080.000
12	TH Hoàng Diệu	354	1062	1,200	1.274.400	892.080	382.320
13	TH Trần Phú	279	837	1,200	1.004.400	703.080	301.320
14	TH Nguyễn Văn Trỗi	528	1584	1,200	1.900.800	1.330.560	570.240
15	TH Phan Chu Trinh	656	1968	1,200	2.361.600	1.653.120	708.480
16	TH Trần Quốc Toản	311	933	1,200	1.119.600	783.720	335.880
17	TH Trần Văn Ôn	240	720	1,200	864.000	604.800	259.200
18	TH Nguyễn Bá Ngọc	210	630	1,200	756.000	529.200	226.800
19	THCS Quảng Phú	512	1536	1,200	1.843.200	1.290.240	552.960
20	THCS Tân Thành	312	936	1,200	1.123.200	786.240	336.960
21	THCS Nam Đà	810	2430	1,200	2.916.000	2.041.200	874.800
22	THCS Đắc Mâm	718	2154	1,200	2.584.800	1.809.360	775.440
23	THCS Năm Nung	641	1923	1,200	2.307.600	1.615.320	692.280
24	THCS Lý Tự Trọng	452	1356	1,200	1.627.200	1.139.040	488.160
25	THCS Đắc Sôr	212	636	1,200	763.200	534.240	228.960
26	THCS Đắc Nang	609	1827	1,200	219.2400	1.534.680	657.720
27	THCS Năm N'Đir	730	2190	1,200	2.628.000	1.839.600	788.400
28	THCS Đắc Drô	529	1587	1,200	1.904.400	1.333.080	571.320
29	PTDTNT THCS&THPT Krông Nô	124	372	1,200	446.400	312.480	133.920
30	TH&THCS Nguyễn Viết Xuân	282	846	1,200	1.015.200	710.640	304.560
TỔNG		14.091	42.273		50.727.600	35.509.320	15.218.280